

**CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ DỊCH VỤ TRINH GIA**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ DỊCH VỤ TRINH GIA

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TRINH GIA PRODUCTION BUSINESS AND SERVICES COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: TRINH GIA PROSER CO., LTD

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0110299801

**3. Ngày thành lập:** 27/03/2023

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số 115 Đường Giáp Bát, Phường Giáp Bát, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0944800786/ 0941050898

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Mã ngành |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| 1.  | Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (trừ hoạt động đấu giá)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 4610     |
| 2.  | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình<br>Chi tiết:<br>- Bán buôn đồ trang sức bằng vàng, bạc, và kim loại quý.<br>- Bán buôn va li, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác.<br>- Bán buôn đồng hồ, kính mắt.<br>- Bán buôn đồ giả kim hoàn và các chi tiết liên quan.<br>- Bán buôn hàng du lịch bằng da, giả da và bằng các chất liệu khác.<br>- Bán buôn phụ kiện thời trang. Bán buôn bưu thiếp và các ấn phẩm khác.<br>- Bán buôn xà bông, nến, tinh dầu, sản phẩm từ quế, sản phẩm từ sừng (trừ sản phẩm từ động vật quý, hiếm), sản phẩm điêu khắc | 4649     |
| 3.  | Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Bán buôn hàng thủ công mỹ nghệ.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | 4669     |
| 4.  | Dịch vụ đóng gói<br>Chi tiết: Đóng gói các sản phẩm quà tặng (trừ đóng gói thuốc bảo vệ thực vật)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | 8292     |
| 5.  | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | 8299     |
| 6.  | Đào tạo sơ cấp                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | 8531     |
| 7.  | Đào tạo trung cấp                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | 8532     |
| 8.  | Đào tạo cao đẳng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 8533     |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |             |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 9.  | Quảng cáo                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | 7310        |
| 10. | Hoạt động thiết kế chuyên dụng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | 7410        |
| 11. | Bán buôn tổng hợp<br>(trừ bán buôn hóa chất, khí dầu mỏ hóa lỏng LPG, dầu nhớt cặn, vàng miếng, súng, đạn loại dùng đi săn hoặc thể thao và tiền kim khí)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | 4690        |
| 12. | Sản xuất kim loại quý và kim loại màu<br>Chi tiết: Sản xuất, chế tác kim loại quý như: đá quý, vàng, bạc...<br>(không bao gồm sản xuất vàng miếng)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | 2420        |
| 13. | Đúc kim loại màu<br>(không bao gồm sản xuất vàng miếng)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | 2432        |
| 14. | Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại<br>Chi tiết: Gia công vàng, bạc, đá quý, đồ kim hoàn, đồ giả kim hoàn và các chi tiết liên quan                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | 2592(Chính) |
| 15. | Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet<br>Chi tiết: Bán lẻ các sản phẩm chủ yếu là hoa, rượu, giỏ quà tặng theo yêu cầu của khách hàng (trừ bán lẻ hóa chất, khí dầu mỏ hóa lỏng LPG, dầu nhớt cặn, vàng miếng, súng, đạn loại dùng đi săn hoặc thể thao và tiền kim khí)                                                                                                                                                                                                           | 4791        |
| 16. | Sản xuất đồ kim hoàn và chi tiết liên quan                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 3211        |
| 17. | Sản xuất đồ giả kim hoàn và chi tiết liên quan                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | 3212        |
| 18. | Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ bán lẻ hóa chất, khí dầu mỏ hóa lỏng LPG, dầu nhớt cặn, vàng miếng, súng, đạn loại dùng đi săn hoặc thể thao và tiền kim khí)<br>Chi tiết:<br>- Bán lẻ vàng, bạc, đá quý và đá bán quý, đồ trang sức trong các cửa hàng chuyên doanh<br>- Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh<br>- Bán lẻ tranh, ảnh và các tác phẩm nghệ thuật khác (trừ đồ cổ) trong các cửa hàng chuyên doanh | 4773        |

**6. Vốn điều lệ:** 200.000.000 VNĐ

**7. Danh sách thành viên góp vốn:**

| STT | Tên thành viên | Quốc tịch | Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức                    | Giá trị vốn góp (VNĐ) | Tỷ lệ (%) | Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức | Ghi chú |
|-----|----------------|-----------|-------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | MAI THỊ AN     | Việt Nam  | Số 5, ngõ 122 Đường Giáp Bát, Phường Giáp Bát, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | 50.000.000            | 25,000    | 038186004148                                                                                            |         |
| 2   | TRINH VĂN TÔN  | Việt Nam  | Số 5, ngõ 122 Đường Giáp Bát, Phường Giáp Bát, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | 150.000.000           | 75,000    | 038083005745                                                                                            |         |

## 8. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: TRINH VĂN TÔN

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 02/09/1983

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 038083005745

Ngày cấp: 10/07/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Số 5, ngõ 122 Đường Giáp Bát, Phường Giáp Bát, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 5, ngõ 122 Đường Giáp Bát, Phường Giáp Bát, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội